

Số: 71/KH-UBND

Đức Đồng, ngày 01 tháng 03 năm 2024

KẾ HOẠCH

Công tác tự kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn xã Đức Đồng

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 34/2016/NĐ-CP;

Thực hiện Kế hoạch số 526/KH-UBND ngày 28/02/2024 của UBND huyện Đức Thọ về thực hiện nhiệm vụ công tác Tư pháp năm 2024. UBND xã Đức Đồng xây dựng kế hoạch công tác tự kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn xã Đức Đồng với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

- Kiểm tra văn bản nhằm phát hiện những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, nội dung trái pháp luật của văn bản để kịp thời sửa đổi, bổ sung, đình chỉ việc thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật; kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xác định trách nhiệm của cơ quan, người đã ban hành văn bản trái pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa phải bám sát nội dung các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 34/2016/NĐ-CP và các văn bản pháp luật liên quan.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền trong quá trình thực hiện việc xây dựng, tự kiểm tra, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Công tác tự kiểm tra, xử lý văn bản

a) Đối tượng được kiểm tra:

- Các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành.
- Văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành.

b) Nội dung kiểm tra:

- Kiểm tra về thẩm quyền ban hành văn bản gồm kiểm tra thẩm quyền về hình thức và kiểm tra thẩm quyền về nội dung.
- Kiểm tra về nội dung của văn bản.
- Kiểm tra về căn cứ ban hành; thể thức, kỹ thuật trình bày; trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản.

c) Trách nhiệm tự kiểm tra:

Công chức tư pháp - hộ tịch thực hiện tự kiểm tra văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành.

d) Xử lý kết quả tự kiểm tra:

Việc xử lý kết quả tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đúng quy định của Điều 112 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

2. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Ban hành những văn bản theo quy định tại Điều 30 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Các bộ phận tham mưu cho UBND xã ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong năm 2024.

Kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Giao công chức tư pháp, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này;

- Thường xuyên kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, đôn đốc các bộ phận thực hiện kế hoạch này, đồng thời tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo định kỳ, theo kế hoạch hoặc đột xuất khi có chỉ đạo, yêu cầu, của cấp trên.

- Văn phòng HĐND, UBND xã có trách nhiệm gửi các văn bản đến công chức tư pháp (cơ quan kiểm tra văn bản) để kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

Ban tài chính xã tham mưu UBND xã đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện kế hoạch xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật đúng chế độ hiện hành có trách nhiệm thẩm định, trình UBND duyệt cấp kinh phí đảm bảo thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; hướng dẫn các bộ phận liên quan quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản có liên quan.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Nội dung báo cáo: Báo cáo kết quả công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Khoản 3 Điều 135, Khoản 3 Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

2. Thời hạn báo cáo: Thực hiện theo quy định Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp.

- Báo cáo 06 tháng công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật: Trước 05/6/2024 (số liệu thực tế lấy từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/5/2024);

- 01 Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật: Trước 10/11/2024 (số liệu thực tế lấy từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/10/2024);

- 01 Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật: Trước 10/01/2024 (số liệu thực tế lấy từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024);

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch này nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về công chức Tư pháp - Hộ tịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các đoàn thể;
- Lưu: VT, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Tinh